

Số: 97/BC-HĐND

Cà Mau, ngày 27 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO
Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách
trình Kỳ họp thứ 15 HĐND tỉnh Khóa IX

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, ngày 20 và 27 tháng 11 năm 2020, Ban Kinh tế - Ngân sách (KTNS) tổ chức Hội nghị thẩm tra các báo cáo và dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 15 HĐND tỉnh trên lĩnh vực kinh tế - ngân sách¹. Tham dự Hội nghị có Thường trực và lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh, UBND tỉnh, đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các sở² và các cơ quan có liên quan.

Tại Hội nghị thẩm tra, căn cứ vào các báo cáo, dự thảo trình thẩm tra, các thành viên Ban KTNS đã có ý kiến trao đổi, thảo luận đóng góp vào dự thảo các văn bản. Trên cơ sở ý kiến đại diện UBND tỉnh và đại biểu dự họp, Ban KTNS báo cáo đến đại biểu HĐND tỉnh một số nội dung như sau:

1. Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 (trên lĩnh vực kinh tế - ngân sách); Dự thảo nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và 05 năm giai đoạn 2021-2025

Qua thẩm tra, Ban KTNS thống nhất với Báo cáo của UBND tỉnh và cho rằng:

a) Về thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau năm 2020, tỉnh gặp nhiều khó khăn, thách thức nhất là do biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt, thiên tai, dịch bệnh liên tục xảy ra, đặc biệt đại dịch Covid-19 làm ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của nhân dân. Tuy nhiên, bằng tinh thần quyết liệt và nghiêm túc thực hiện, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành và địa phương đã tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các chỉ tiêu của Hội đồng nhân dân tỉnh giao và kinh tế - xã hội của tỉnh có những chuyển biến tích cực, đạt kết quả đáng ghi nhận trên các lĩnh vực.

Thực hiện chỉ tiêu về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa IX, tỉnh đã thực hiện đạt và vượt 12/15 chỉ tiêu chủ yếu³, trong đó có nhiều chỉ

¹ Công văn số 211/HĐND-TT ngày 09/11/2020 của TT HĐND tỉnh phân công thẩm tra 5 báo cáo và 10 dự thảo nghị quyết. Khi Ban tổ chức thẩm tra phát sinh thêm Báo cáo Tài chính tỉnh Cà Mau năm 2019.

² Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh

³ Những chỉ tiêu dự kiến đạt và vượt kế hoạch:

(1) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 16.851 tỷ đồng, vượt 13,9% kế hoạch.

(2) Chi ngân sách địa phương đạt 11.945 tỷ đồng, vượt 4,6% kế hoạch.

(4) Tỷ lệ hộ nghèo (không bao gồm hộ thuộc đối tượng bảo trợ xã hội) giảm còn 1,57% (đạt kế hoạch).

(5) Giải quyết việc làm cho 39.000 người (đạt kế hoạch).

tiêu, kết quả quan trọng tạo tiền đề cho phát triển giai đoạn sau như: ước thực hiện chi ngân sách năm đạt 11.945 tỷ đồng, bằng 104,6% dự toán, tăng 17,4% so năm 2019⁴. Thủy sản tiếp tục khẳng định là ngành kinh tế mũi nhọn, sản lượng chế biến tôm đạt 147.500 tấn, đạt 100% kế hoạch; đứng đầu cả nước về kim ngạch xuất khẩu mặt hàng tôm; sản lượng khai thác thủy sản 240.000 tấn hàng năm đóng góp khoảng 55% GRDP. Năng lượng tái tạo được quan tâm phát triển với nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước đến tìm kiếm cơ hội đầu tư, khai thác⁵. Thương mại điện tử tỉnh có bước phát triển, lần đầu tiên tỉnh Cà Mau được vào danh sách xếp hạng chỉ số phát triển thương mại điện tử (hạng 54/63). Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 16.851 tỷ đồng, tăng 13,9% so kế hoạch, tăng 11,3% so năm 2019. Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2020 và năm 2019 chuyển sang đến ngày 25/11/2020 đã giải ngân 2.999,5 tỷ đồng, đạt 75,3% kế hoạch (4.070,018 tỷ đồng), so với cùng kỳ chỉ giải ngân đạt 60,9%. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2019 xếp hạng 45, tăng 4 bậc so năm 2018; số lượng doanh nghiệp mới đăng ký hoạt động cao hơn so với cùng kỳ⁶; mô hình chuỗi liên kết phát triển khá trên các ngành hàng

(6) Tỷ lệ lao động qua đào tạo (không kể truyền nghề) đạt 50% (đạt kế hoạch).

(7) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng 11% (đạt kế hoạch).

(8) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 95% (đạt kế hoạch).

(9) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 1,55%, vượt kế hoạch (1,34%).

(10) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 95% (đạt kế hoạch).

(11) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 92,1%, vượt kế hoạch (92%).

(12) Tỷ lệ che phủ rừng và cây phân tán đạt 26% (đạt kế hoạch).

(13) Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh quy mô lớn có hệ thống xử lý nước thải theo quy định đạt 100% (đạt kế hoạch).

⁴ Ước thu ngân sách nhà nước năm 2020: thu nội địa là 5.673.000 triệu đồng, bằng 109,3% so với dự toán; thu thuế xuất nhập khẩu 15.000 triệu đồng, đạt 68,18% so với dự toán (22.000 triệu đồng).

Ước thực hiện chi ngân sách năm 2020: chi đầu tư phát triển là 2.203.773 triệu đồng, đạt 82,23% so với dự toán (2.680.097 triệu đồng); chi thường xuyên là 6.635.272 triệu đồng, đạt 103,86% so với dự toán (6.388.442 triệu đồng); chi thực hiện các mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia là 2.166.763 triệu đồng, đạt 99,52% so với dự toán (2.177.000 triệu đồng).

⁵ Về năng lượng điện gió: có 34 đề án, dự án đầu tư khai thác năng lượng điện gió với tổng công suất dự kiến 9.356MW (Trong đó: 11 dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư với tổng công suất 675MW (có 01 dự án đã khởi công xây dựng); có 02 dự án tổng công suất 200MW được bổ sung vào Quy hoạch điện VII điều chỉnh; có 14 đề án đã được UBND tỉnh trình Bộ Công Thương bổ sung vào quy hoạch với tổng công suất 4.268MW và 07 đề án đang tiếp cận nghiên cứu làm cơ sở đề xuất dự án bổ sung vào quy hoạch với công suất 4.213MW).

Về năng lượng mặt trời: có 03 dự án với tổng công suất 1.450MW (Trong đó: 02 dự án với tổng công suất 1.500MW được UBND tỉnh trình Bộ Công Thương bổ sung vào quy hoạch và 01 dự án công suất 400MW được UBND tỉnh cho tiếp cận nghiên cứu). Riêng điện mặt trời trên mái nhà, có 6.900 kWp năng lượng mặt trời áp mái đưa vào hoạt động, sử dụng công tơ 2 chiều để hòa lưới điện quốc gia.

Về điện khí LNG: có 02 dự án với tổng công suất 4.500MW đang được UBND tỉnh đã trình Bộ Công Thương bổ sung quy hoạch (Gồm dự án điện khí Cà Mau 3 – 1.500MW của Tổng Công ty Điện lực dầu khí Việt Nam và Dự án điện khí LNG và hệ thống FSRU - 3.000MW của Công ty B.Grimm).

⁶ Lũy kế từ đầu năm đến ngày 18/11/2020, đã thu hút đã thu hút 38 dự án đầu tư mới với tổng vốn 8.287,76 tỷ đồng bao gồm 01 dự án đầu tư thuộc khu công nghiệp với tổng vốn 1.210,6 tỷ đồng (cùng kỳ thu hút 22 dự án đầu tư mới với tổng số vốn đăng ký 21.329,65 tỷ đồng bao gồm có 04 dự án đầu tư thuộc khu công nghiệp với tổng số vốn 2.192,97 tỷ đồng). Lũy kế đã cấp 500 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, với số vốn đăng ký 4.241,8 tỷ đồng, 81 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, 144 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động (cùng kỳ có 415 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn 3.200 tỷ đồng, có 115 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, 159 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động).

chủ lực của tỉnh, nhiều hợp tác xã hoạt động sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị đem lại hiệu quả thiết thực cho thành viên.

Tuy nhiên, vẫn còn 03 chỉ tiêu không đạt kế hoạch là: (1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP ước đạt 1,09% (kế hoạch 7%); (2) Thu ngân sách nhà nước đạt 5.688 tỷ đồng, đạt 99,88% kế hoạch; (3) Kim ngạch xuất nhập đạt 1.000 triệu USD (kế hoạch 1.200 triệu USD), do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và thiên tai; mặc dù tỉnh đã kiểm soát và hạn chế thấp nhất những ảnh hưởng của dịch Covid-19 và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu gây ra; nỗ lực thực hiện đảm bảo an sinh xã hội ổn định cuộc sống, hoạt động sản xuất của người dân, nhưng tình hình kinh tế - xã hội còn một số khó khăn, hạn chế nhất định: Sản xuất ngư, nông, lâm nghiệp còn nhỏ lẻ; thủy sản được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn, quan trọng của tỉnh nhưng khai thác, phát triển chưa ổn định, thiếu bền vững; kim ngạch xuất khẩu chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch. Nguồn lực đầu tư phát triển còn hạn chế; chưa thu hút được các nhà đầu tư lớn để khai thác tiềm năng của tỉnh; huy động vốn từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kết cấu hạ tầng còn hạn chế; đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn còn nhiều vướng mắc. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ, kết nối thấp làm hạn chế tiềm năng, lợi thế của tỉnh cũng như thu hút đầu tư; tỷ lệ đô thị hóa còn thấp. Công tác quản lý đất đai, xây dựng một số nơi chưa chặt chẽ, chậm khắc phục; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới còn chậm. Tiềm năng du lịch khai thác hiệu quả còn thấp; Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh chưa thật sự chuyển biến mạnh về số lượng và chất lượng. Hoạt động ứng dụng khoa học và công nghệ mặc dù tiến bộ hơn nhưng việc nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất và đời sống chưa theo kịp nhu cầu. Ô nhiễm môi trường ở một số nơi chưa được kiểm soát hiệu quả; thu gom, xử lý chất thải còn gặp nhiều khó khăn. Các nhiệm vụ, giải pháp về chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, có lúc còn bị động, lúng túng; nguồn lực đầu tư còn ít. Trước tình hình trên, Ban đề nghị UBND tỉnh cân chủ động hơn nữa trong công tác điều hành để khắc phục khó khăn nhằm đạt kết quả cao nhất

b) Về dự thảo Nghị quyết Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau năm 2021 và 05 năm giai đoạn 2021-2025

Dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, và giai đoạn 2021 - 2025 đề ra mục tiêu tổng quát là: “*Khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư; không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; chú trọng phát triển kinh tế biển; thích ứng với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, hướng đến tăng trưởng xanh. Đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; mở rộng quan hệ đối ngoại; xây dựng tỉnh Cà Mau phát triển nhanh, bền vững*” và các chỉ tiêu kế hoạch được xây dựng trên cơ sở bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cà Mau. Trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm giai đoạn 2021-2025 và

năm 2021 có 21 chỉ tiêu (trong đó trên lĩnh vực kinh tế - ngân sách có 11 chỉ tiêu, lĩnh vực xã hội có 10 chỉ tiêu).

Qua thẩm tra, đại biểu quan tâm về phát triển kinh tế tập thể; tái cơ cấu nông nghiệp; công tác quy hoạch; quản lý, khai thác tài nguyên; thực hiện các dự án điện gió; thực hiện chỉ tiêu xuất nhập khẩu, phát triển thương mại điện tử, chỉ số PCI. Đề nghị UBND tỉnh đánh giá sát tình hình và có giải pháp thực hiện trong thời gian tới; rà soát cập nhật thống nhất số liệu để hoàn chỉnh Báo cáo.

Ban nhận thấy dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng chu đáo và phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trên lĩnh vực kinh tế - ngân sách năm 2021 nêu trong Báo cáo của UBND tỉnh và Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau năm 2021 và 05 năm giai đoạn 2021-2025. Tuy nhiên, năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh 05 năm (2021-2025), Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh thứ XVI và dự báo tình hình quốc tế, trong nước dự báo có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, trong đó đại dịch Covid-19 tiếp tục tác động tiêu cực trên nhiều mặt đến kinh tế, tài chính, thương mại, đầu tư và các vấn đề xã hội khác. UBND tỉnh cần chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm để đảm bảo thực hiện thắng lợi chỉ tiêu đề ra, làm tiền đề phát triển ở những năm tiếp theo. Đồng tình với những giải pháp và nhiệm vụ được nêu trong dự thảo Nghị quyết, bên cạnh đó Ban đề nghị UBND tỉnh quan tâm thực hiện một số giải pháp sau đây:

+ Triển khai và thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh thứ XVI, các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Theo dõi, dự báo tình hình để chủ động chuẩn bị phương án, biện pháp ứng phó kịp thời với biến đổi khí hậu, dịch bệnh... Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống, giảm thiểu thiệt hại do Covid-19 và các dịch bệnh trên gia súc, gia cầm gây ra.

+ Chú trọng nâng cao hiệu quả vốn đầu tư, nhất là đầu tư công theo hướng tập trung nguồn lực cho cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới tăng trưởng.

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chuẩn bị đầu tư, công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành và địa phương; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kịp thời giải quyết khó khăn, chủ động báo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công để thúc đẩy giải ngân, nâng cao hiệu quả đầu tư.

+ Xây dựng cơ chế, chính sách tạo đột phá trong thu hút đầu tư.

Đề nghị UBND tỉnh quan tâm kiến nghị của đại biểu, của Ban KTNS trong quá trình lãnh đạo điều hành, kính trình đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

2. Báo cáo công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau năm 2020

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với nội dung Báo cáo công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2020, và có nhận định:

Năm 2020, trong bối cảnh tình hình quốc tế, trong nước có những biến động do đại dịch Covid-19 gây ra và tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất và đời sống của nhân dân trong tỉnh, để đạt được mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, UBND tỉnh đã chủ động đề ra nhiều giải pháp, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực, trong đó: chú trọng, tập trung phòng, chống dịch Covid-19 và tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội và thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội để đảm bảo tăng trưởng kinh tế và mục tiêu đề ra, nổi bật là chỉ đạo tháo gỡ khó khăn vượt mức để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; tổ chức thực hiện nhiều hoạt động gắn kết, đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp; thực hiện tốt, có hiệu quả các chương trình phối hợp đã ký kết với các tỉnh trong và ngoài nước; xúc tiến, mời gọi đầu tư, hợp tác, thu hút nguồn vốn góp phần phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, khắc phục xử lý khẩn cấp tình huống sạt lở, sụp lúp, ngập úng...; tập trung cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính; đề cao trách nhiệm của các cơ quan hành chính trong việc thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung giải quyết các vụ việc phức tạp, đông người, tồn đọng, kéo dài; thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản bộ máy hành chính; chấp hành nghiêm sự giám sát của HĐND tỉnh; phối hợp chặt chẽ với HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQVN tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân trong thực hiện công tác có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình và đã đạt được những kết quả nổi bật được nêu như Báo cáo của UBND tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế chậm được khắc phục như: việc triển khai, quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của HĐND ở một số cơ quan, đơn vị còn chậm, hiệu quả chưa cao, thiếu hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc dẫn đến tình trạng thực hiện không đúng. Công tác phối hợp xử lý công việc giữa các ngành, địa phương và nội bộ cơ quan, đơn vị hiệu quả chưa cao, còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm. Hiệu lực, hiệu quả điều hành trên một số lĩnh vực ở cơ quan, đơn vị, địa phương còn thấp.

Đề nghị UBND tỉnh quan tâm đến kiến nghị của đại biểu về việc chỉ đạo ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý, sản xuất, tuyên truyền; đổi mới sắp xếp bộ máy, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước.

3. Báo cáo tài chính tỉnh Cà Mau năm 2019

Thực hiện Nghị định số 25/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ về báo cáo tài chính nhà nước và theo Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập báo cáo tài chính nhà nước, tại Kỳ họp này HĐND tỉnh xem xét Báo cáo tài chính tỉnh Cà Mau năm 2019 theo quy định.

Báo cáo tài chính là báo cáo tổng hợp, để phản ánh toàn bộ thông tin về tài sản, nợ phải trả; nguồn vốn nhà nước trên phạm vi tỉnh tại thời điểm kết thúc kỳ báo cáo. UBND tỉnh chỉ đạo Kho bạc Nhà nước Cà Mau phối hợp với các cơ quan, đơn vị lập Báo cáo tài chính tỉnh Cà Mau năm 2019, đến ngày 31/12/2019 gồm: Giá trị tài sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước ở tỉnh là 33.020 tỷ đồng, nợ phải trả 691 tỷ đồng (chiếm 2,09% tổng nợ phải trả và nguồn vốn), nguồn vốn nhà nước 32.329 tỷ đồng (chiếm 97,90% tổng nợ phải trả và nguồn vốn); kết quả hoạt động tài chính nhà nước năm 2019 đạt thặng dư 5.913 tỷ đồng (tổng thu nhập 12.442 tỷ đồng, chi phí của tỉnh 6.529 tỷ đồng).

Nhận định của Ban KTNS: Đây là năm đầu tiên thực hiện Báo cáo tài chính theo Nghị định 25, việc cập nhật số liệu của các địa phương chưa kịp thời, ghi nhận là kết quả bước đầu và cần được tiếp tục hoàn thiện. Vì vậy đề nghị, UBND cần chỉ đạo đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan cung cấp thông tin tài chính đảm bảo nội dung và thời gian quy định, tăng cường công tác kiểm tra, phối hợp để tổng hợp số liệu chính xác, đầy đủ.

4. Báo cáo và dự thảo Nghị quyết về phê chuẩn quyết toán ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2019

Trên cơ sở tổng hợp từ báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán thuộc ngân sách tỉnh và báo cáo quyết toán của các huyện, thành phố đã được HĐND cùng cấp phê chuẩn, UBND tỉnh trình Kỳ họp này Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2019, cụ thể như sau:

- Tổng thu NSNN trên địa bàn: 5.739.587.177.429 đồng.
- Tổng thu cân đối NSDP: 13.283.985.809.737 đồng.
- Tổng chi cân đối NSDP: 13.162.839.019.314 đồng.
- Kết dư NSDP năm 2019: 121.146.790.423 đồng.

Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu đã thảo luận về nội dung của báo cáo, có đại biểu nêu vấn đề và đề nghị đánh giá thêm về nguồn thu xuất nhập khẩu đạt thấp; tỷ lệ thực hiện chi đầu tư cấp tỉnh; chi bảo vệ môi trường; nội dung chi nộp ngân sách cấp trên; kết dư ngân sách cấp huyện tăng cao; chi chuyển nguồn khá lớn (2.986.430 triệu đồng).

Trên cơ sở thảo luận của đại biểu và báo cáo giải trình, thuyết minh cụ thể số liệu quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Cà Mau năm 2019 của UBND tỉnh; Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với nội dung và cho rằng Báo cáo quyết toán thể hiện tổng hợp được các khoản thu, chi của các cấp ngân sách, phản ánh trung thực tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách địa phương năm 2019, quyết toán đảm bảo tính hợp pháp, đầy đủ và chính xác theo luật định. Dự thảo Nghị quyết về phê chuẩn quyết toán ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2019 được xây dựng dựa trên sự thống nhất về nội dung và số liệu trong Báo cáo quyết toán của UBND tỉnh. Trên cơ sở xem xét Báo cáo quyết toán năm 2019, Tờ trình về dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với nội dung dự

thảo Nghị quyết, và đề nghị UBND tỉnh trong quá trình điều hành ngân sách cần quan tâm rút kinh nghiệm và có giải pháp chỉ đạo đạt kế hoạch đề ra trong thời gian tới về: các khoản chi chuyên nguồn còn khá lớn; các khoản chi không đạt dự toán và tiến độ giải ngân chậm như chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp khoa học và công nghệ (82,86%); chi thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia.

5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ ngân sách năm 2021; Dự thảo nghị quyết về Kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh Cà mau giai đoạn 2021-2025

a) Tình hình thực hiện dự toán ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2020

Ban KTNS cơ bản thống nhất với Báo cáo của UBND tỉnh và cho rằng, năm 2020 dịch Covid-19 đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế, thể hiện qua tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP của tỉnh ước đạt 1,09% (kế hoạch 7%), thấp nhất trong nhiều năm gần đây, bên cạnh đó nhiều khó khăn nội tại tồn tại nhiều năm chưa được cải thiện; biến đổi khí hậu gây khô hạn, sục lún; mưa bão; xảy ra dịch bệnh trên vật nuôi đã tác động đến phát triển kinh tế, dẫn đến nhiều khoản thu nội địa không đạt dự toán⁷ đã phản ánh thực trạng khó khăn của nền kinh tế. Tuy nhiên, Ban KTNS đánh giá cao những nỗ lực của UBND tỉnh, đã chủ động, tích cực điều hành nhiệm vụ tài chính, ngân sách vượt qua khó khăn trong cân đối ngân sách, đảm bảo đáp ứng cơ bản các yêu cầu, nhiệm vụ chi của các cấp, các ngành để phát triển kinh tế, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, đảm bảo nhiệm vụ quốc phòng và an ninh địa phương⁸.

Ban KTNS đồng tình với đánh giá của UBND tỉnh về một số khó khăn trong công tác quản lý giá, công sản và đầu tư, một số cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng tài sản chưa chặt chẽ, không hiệu quả dẫn đến bị lấn chiếm, tranh chấp; một số chủ đầu tư chưa thực hiện tốt công tác quyết toán, tất toán dự án hoàn thành, còn nhiều dự án, công trình chậm nộp báo cáo quyết toán dự án hoàn thành và chưa xử lý tất toán theo quy định (đến ngày 31/8/2020, còn 320 dự án công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán nhưng chưa tất toán với tổng số ngân sách cấp bổ sung 31,088 tỷ và thu hồi 34,497 tỷ đồng). Đề nghị UBND tỉnh quan tâm

⁷ Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý 77,78%, kinh tế ngoài quốc doanh 80,17%, thu nhập cá nhân 90,92%; Lệ phí trước bạ 88,28%; thu phí, lệ phí 86,78%; thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác 90%; thu hồi vốn, cổ tức 50%; thu tiền sử dụng đất 70,6%

⁸ Về thu ngân sách: Ước tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2020 là 5.688 tỷ đồng (chưa bao gồm dự toán ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất 483 tỷ đồng), đạt 99,88% so với dự toán. Trong năm, có 08/16 nguồn thu đạt và vượt dự toán như: Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý 1.756,9 tỷ đồng, đạt 106,03% so với dự toán; thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 30 tỷ đồng, đạt 100% so với dự toán; thuế bảo vệ môi trường 500 tỷ đồng, đạt 116,28% so với dự toán; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 4,71 tỷ đồng, đạt 117,75% dự toán; thu từ hoạt động xổ số 1.170 tỷ đồng, đạt 101,74% dự toán; thu khác ngân sách 416,8 tỷ đồng, đạt 277,87% dự toán. Các đơn vị được giao thu ngân sách đều đạt kết quả tốt, 9/9 đơn vị thu đạt và vượt dự toán, một số đơn vị thu đạt khá cao như: huyện Năm Căn đạt 120,8%, huyện U Minh đạt 120%, huyện Trần Văn Thời đạt 116,5%, huyện Đầm Dơi đạt 110,7%, huyện Phú Tân đạt 110%.

Về chi ngân sách: Ước tổng chi ngân sách năm 2020 là 11.944,68 tỷ đồng, bằng 104,6% dự toán. Trong đó, chi đầu tư phát triển ước thực hiện 2.203,77 tỷ đồng (bao gồm giải ngân vốn năm trước chuyển sang), bằng 82,23% dự toán; chi thường xuyên ước thực hiện 6.635,27 tỷ đồng, đạt 103,86% dự toán; chi các chương trình mục tiêu ước thực hiện 2.166,763 tỷ đồng, đạt 99,52% dự toán; chi dự phòng ngân sách cấp tỉnh (đến ngày 30/10/2020) 69,299 tỷ đồng, đạt 69,90% dự toán.

chi đạo thực hiện trong thời gian tới.

b) Dự thảo nghị quyết về Kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh Cà Mau giai đoạn 2021-2025

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 38/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, căn cứ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025 của tỉnh, HĐND tỉnh xem xét, quyết định Kế hoạch tài chính 05 năm của tỉnh giai đoạn 2021-2025, nhằm xác định mục tiêu về huy động, phân phối, quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, giảm mạnh và kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước.

Thực hiện theo quy định⁹, UBND tỉnh đã xây dựng Kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh Cà Mau giai đoạn 2021-2025, gửi xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh và Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch – Đầu tư theo quy định. Trên cơ sở này, UBND tỉnh trình dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh về Kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh Cà Mau giai đoạn 2021-2025

Tại Hội nghị thẩm tra, đại biểu cơ bản thống nhất với nội dung của dự thảo nghị quyết, có ý kiến đề nghị thuyết minh rõ hơn trong quá trình xây dựng Kế hoạch có xin ý kiến và tiếp thu ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch - Đầu tư. Ý kiến đóng góp của đại biểu đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu và hoàn chỉnh trước khi trình Kỳ họp.

Qua thẩm tra, Ban nhận thấy Dự thảo Nghị quyết được UBND tỉnh chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn tới. Các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ và giải pháp thể hiện được tính tích cực, khả thi, gắn kết với khả năng cân đối, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực (Cụ thể: Tổng sản phẩm trong nước (GRDP) 403.945.856 triệu đồng; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 35.800.000 triệu đồng; tổng thu ngân sách địa phương 59.762.416 triệu đồng; tổng chi ngân sách địa phương 51.196.000 triệu đồng;...); nội dung phù hợp theo quy định của pháp luật và điều kiện thực tế địa phương, đủ điều kiện để trình kỳ họp HĐND tỉnh. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết, kính trình đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

6. Dự thảo Nghị quyết về dự toán ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2021

Qua thẩm tra, trên cơ sở xem xét Tờ trình và dự thảo Nghị quyết, Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết về dự toán ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2021, với tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 5.478.700 triệu đồng (bằng 96,20% dự toán năm 2020 là 5.695.000 triệu đồng), và bằng 96,32% so với ước thực hiện năm 2020; tổng thu cân đối ngân sách địa phương và tổng chi

⁹ Thực hiện Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm; Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 của Bộ trưởng Tài chính hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm và Thông tư số 38/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ trưởng Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2020 – 2022; kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giai đoạn 2021 – 2025.

cân đối ngân sách địa phương là 10.610.073 triệu đồng (bằng 92,91% so với dự toán năm 2020 là 11.419.299 triệu đồng).

Ban cho rằng: Dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 thấp hơn năm 2020, đây là số dự toán rất thận trọng trên cơ sở dự báo khả năng phục hồi kinh tế và yếu tố tăng giảm thu chi do thay đổi chính sách, năm 2021 vẫn còn nhiều tác động của dịch Covid-19, việc duy trì thực hiện mục tiêu kép vừa phát triển kinh tế vừa phòng chống dịch bệnh đảm bảo sức khỏe nhân dân. Tuy nhiên, năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025, là năm ngân sách đầu tiên thực hiện Kế hoạch tài chính 05 năm 2021-2025. Vì vậy việc hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của năm có ý nghĩa tạo tiền đề trong việc hoàn thành nhiệm vụ của cả giai đoạn, đề nghị UBND tỉnh rà soát và có biện pháp thực hiện hiệu quả hơn trong công tác quản lý nguồn thu, chống thất thu để đạt chỉ tiêu đề ra, trong đó cần lưu ý để đạt mức tăng thu như dự toán đề ra, thuế xuất nhập khẩu, các khoản thu nội địa nhiều năm không đạt kế hoạch.

Kính trình đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

7. Dự thảo Nghị quyết về phân bổ dự toán ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2021

Ban nhận định: Phương án phân bổ trong dự thảo Nghị quyết là phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và chế độ, chính sách hiện hành; phù hợp với các quy định về thời kỳ ổn định ngân sách, tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết và xin lưu ý một số vấn đề sau:

(1) Trong điều hành, mỗi cấp ngân sách cần tiếp tục phát huy tính chủ động trong cân đối ngân sách, khi có nhu cầu tăng chi thì phải có giải pháp tích cực để đảm bảo tăng thu tương ứng; trong trường hợp thu không đạt dự toán thì phải chủ động sắp xếp giảm chi tương ứng. Do khả năng ngân sách có hạn nên trong Phương án phân bổ chi thường xuyên cho các lĩnh vực còn thấp so với nhu cầu, do vậy, rất mong các ngành, các cấp cùng chia sẻ khó khăn chung của tỉnh. Thủ trưởng các đơn vị thụ hưởng ngân sách chịu trách nhiệm điều hành chi đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và dự toán được giao, phải triệt để tiết kiệm trong chi thường xuyên.

(2) Về chi đầu tư phát triển, dự kiến tổng các nguồn vốn năm 2021 được bố trí là 2.452,097 tỷ đồng (bao gồm chi từ nguồn vay lại ngân sách địa phương 90 tỷ đồng), chiếm 27,49% tổng chi trong cân đối ngân sách, trong đó: phân bổ cho ngân sách cấp tỉnh quản lý chi 2.097,7 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện quản lý chi 354,397 tỷ đồng.

+ Tỷ lệ chi đầu tư phát triển năm 2021 (27,49%) tăng so với năm 2020 (25,08%) là 2,41%, có xu hướng tăng, nhưng vẫn còn hạn chế.

+ Trong quản lý và điều hành thời gian tới, các ngành, các cấp phải thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công, Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, không để phát sinh nợ đọng và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định, quyết định đầu tư khi xác định rõ nguồn và khả năng cân đối vốn. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát đầu tư và giám sát của cộng đồng nhằm đẩy

nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả các nguồn vốn đầu tư.

(3) Về phân bổ chi thường xuyên

Nhận định: Dự toán chi thường xuyên đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định (Nghị quyết 02/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia cho các cấp ngân sách tỉnh Cà Mau thời kỳ ổn định 2017 – 2020 và Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2017), thể hiện việc tiết kiệm, bố trí, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cho các nhiệm vụ thiết thực, cấp bách, đảm bảo an sinh xã hội. Tuy nhiên, qua giám sát, theo dõi việc thực hiện ngân sách có một số vấn đề nổi lên đề nghị đại biểu quan tâm thảo luận để xem xét quyết định phân bổ dự toán như sau:

- Chi quản lý hành chính cấp xã:

Trong những năm qua, Ngân sách cấp xã thấp so với nhu cầu thực tế, chi đảm bảo chi lương và các chế độ, chính sách, kinh phí dành cho hoạt động còn rất ít nên gặp nhiều khó khăn trong điều hành¹⁰. Trước tình hình này, dự toán năm 2021 có bố trí tăng so với năm 2020 là 9,405 tỷ đồng, cụ thể:

+ Tăng so với năm 2020 là 39,650 tỷ đồng để hỗ trợ tạo nguồn chi hoạt động của xã loại 1 là 400 triệu đồng, loại 2 là 350 triệu đồng, loại 3 là 300 triệu đồng.

+ Giảm cấp so với năm 2020 là 30,245 tỷ đồng: (1) Phụ cấp cán bộ áp, khóm theo NQ 25/2019/NQ-HĐND (phần chênh lệch 1,5 lần lương cơ sở cho 3 chức danh là 25,195 tỷ đồng; (2) Kinh phí hỗ trợ cho mỗi xã 50 triệu/năm để đảm bảo cho các đoàn thể chính trị - xã hội là 5,050 tỷ đồng.

- Chi sự nghiệp khoa học công nghệ (KHCN):

Dự toán 2021 nguồn cấp tỉnh 28,772 tỷ đồng (chiếm 82,83% tổng nguồn chi cho KHCN), tăng 6,306 tỷ đồng so với năm 2020, bố trí tăng 7,217 triệu so với số được giao; trong khi nguồn cấp huyện 5,964 tỷ đồng (chiếm 17,17% tổng nguồn chi cho KHCN), bằng năm 2020, để thực hiện ứng dụng KHCN. Qua thực tế cho thấy, nguồn chi cho ứng dụng KHCN cấp huyện rất thấp, mỗi huyện từ 500 - 700 triệu đồng thực hiện dự án nhỏ, lẻ chưa đủ sức lan tỏa ứng dụng, trong khi nguồn chi cho KHCN cấp tỉnh nhiều năm giải ngân không đạt kế hoạch.

- Về kinh phí thực hiện các chính sách: Có 02 dự thảo nghị quyết dự kiến thông qua tại Kỳ họp 15 (Nghị quyết quy định số lượng phó Chỉ huy trưởng BCH

¹⁰ Nguyên nhân do:

- Đầu nhiệm kỳ, theo cơ chế tạo nguồn định mức cho công chức, cán bộ chuyên trách xã 81 triệu đồng/người/năm (khi đó có khoản 50% người hưởng lương theo NĐ 92/2009/NĐ-CP, đến nay hầu hết cán bộ đã được đào tạo và hưởng lương theo NĐ 204/2004/NĐ-CP, với mức lương cao hơn, cùng với phụ cấp chức vụ, công vụ và các khoản đóng góp tăng thêm cho BHXH, BHYT.

- Định mức cho người hoạt động không chuyên trách xã 35 triệu đồng/người/năm; đến năm 2020, Nghị quyết 25/2019/NQ-HĐND quy định mức phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách tăng hơn 0,1 mức lương cơ sở so với NQ 03/2013/NQ-HĐND (tăng hơn 25 triệu đồng/năm/xã), chưa được bố trí tăng thêm.

quân sự xã, phường, thị trấn và một số chế độ chính sách đối với dân quân; Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng giáo dục tại xã, phường, thị trấn). Đề nghị UBND tỉnh quan tâm dự toán, phân bổ và có hướng dẫn để thực hiện.

8. Dự thảo nghị quyết về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và theo Điều 10, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định HĐND tỉnh căn cứ khả năng tài chính và đặc điểm tình hình của địa phương ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và để đảm bảo việc phân bổ nguồn vốn này đúng quy định, HĐND tỉnh cần xem xét ban hành nghị quyết này là cần thiết để thực hiện hiệu quả, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực và điều kiện thực tế của từng huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu đã thảo luận về: việc cấp vốn điều lệ cho Ngân hàng Chính sách, Quỹ Tài chính; về nhiệm vụ quy hoạch; các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, các dự án mới phải đảm bảo thời gian bố trí vốn theo quy định¹¹, trường hợp không đáp ứng thời hạn, HĐND tỉnh quyết định thời gian bố trí vốn để thực hiện dự án; có ý kiến đề nghị giảm số điểm của tiêu chí đô thị. Qua thảo luận đại biểu thống nhất về điểm tiêu chí, UBND tỉnh thống nhất tiếp thu các ý kiến của đại biểu đóng góp hoàn thiện dự thảo nghị quyết.

Ban nhận định: Dự thảo Nghị quyết quy định các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025, quy định rõ đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh; ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công; nguyên tắc chung phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh; tiêu chí, định mức tính điểm phân bổ vốn đầu tư công cho cấp huyện và phương pháp xác định tổng mức phân bổ vốn đầu tư công cho từng đơn vị cấp huyện. Các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nêu trong dự thảo nghị quyết là phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, đảm bảo tính công bằng, hợp lý, công khai, minh bạch; dự thảo nghị quyết có đủ cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền, quy trình xây dựng và hồ sơ, thủ tục đảm bảo. Ban nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết, kính trình đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

9. Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và năm 2019 chuyển sang

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 và năm 2020 đã được HĐND tỉnh thông qua¹² và được UBND tỉnh ban hành các kế hoạch và quyết định giao vốn chi tiết cho

¹¹ thực hiện dự án nhóm A không quá 6 năm, nhóm B không quá 4 năm, nhóm C không quá 3 năm

¹² Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 chuyển sang năm 2020 tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 và điều chỉnh tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 10/7/2020, Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 09/10/2020.

từng danh mục dự án. Tuy nhiên, đến nay một số dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, một số dự án cấp thiết, đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện cần bổ sung vốn để thanh toán; bên cạnh đó, một số dự án gặp khó khăn trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và một số nguyên nhân khác nên không giải ngân hết kế hoạch vốn đã bố trí¹³; một số dự án trong quá trình tổ chức đấu thầu có giảm giá so với giá gói thầu được duyệt nên không sử dụng hết kế hoạch vốn, từ đó các chủ đầu tư có đề xuất điều chỉnh giảm kế hoạch vốn để bố trí. Xuất phát từ thực tế này, để sử dụng vốn đầu tư công hiệu quả, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn¹⁴ và sớm hoàn thành các công trình đưa vào sử dụng, việc HĐND tỉnh xem xét, tiếp tục điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và kế hoạch vốn năm 2019 chuyển sang từ những dự án không có khả năng giải ngân sang dự án có nhu cầu bổ sung vốn là cần thiết.

Tại Hội nghị thẩm tra, đại biểu nhận định: Việc điều chỉnh vốn kịp thời đảm bảo sử dụng vốn đầu tư công có hiệu quả, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Việc điều chỉnh kế hoạch vốn đúng quy định Luật Đầu tư công và đảm bảo quy định đối với từng nguồn vốn¹⁵. Có ý kiến đề nghị Trình cần nêu rõ những thông tin cần thiết về các dự án cần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung kế hoạch vốn và lý do điều chỉnh, nội dung Nghị quyết chỉ điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách tập trung do tinh quản lý, cần chỉnh sửa câu từ phù hợp.

Qua thẩm tra, Ban nhận thấy dự thảo nghị quyết đảm bảo cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền; nội dung phù hợp theo quy định của pháp luật và điều kiện thực tế địa phương; hồ sơ đầy đủ, đủ điều kiện để trình kỳ họp HĐND tỉnh. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết và đề nghị UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của đại biểu để hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp. Nội dung dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và kế hoạch vốn đầu công năm 2019 chuyển sang cụ thể như sau:

- Về điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020:

+ Điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách tập trung do tinh quản lý (684,597 tỷ đồng): giảm 12,323 tỷ đồng của 11 dự án để bổ sung cho 05 dự án (phụ biểu 01 kèm theo dự thảo Nghị quyết).

+ Điều chỉnh kế hoạch vốn xổ số kiến thiết (900,485 tỷ đồng): giảm 11,754 tỷ đồng của 10 dự án để bổ sung cho 06 dự án (phụ biểu 02 kèm theo dự thảo Nghị quyết).

- Về Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 chuyển sang năm 2020

¹³ Dự án khó khăn trong bồi thường GPMB, phát sinh hạng mục phải điều chỉnh chủ trương, thiết kế, bản vẽ thi công hoặc lựa chọn nhà thầu...

¹⁴ Tổng Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và năm 2019 chuyển sang là 3.981,847 tỷ đồng; đến ngày 18/11/2020 đã giải ngân 2.999,5 tỷ đồng, đạt 75,3%

¹⁵ Vốn xổ số kiến thiết bố trí cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế tối thiểu 50%; lĩnh vực xây dựng nông thôn mới tối thiểu 10%; sau đó ưu tiên bố trí cho các dự án thuộc lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu, văn hóa – xã hội và các dự án quan trọng của địa phương.

(46,661 tỷ đồng): Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn xỏ số kiến thiết 145 triệu đồng của 02 dự án để bổ sung cho 01 dự án (phụ biểu 03 kèm theo dự thảo Nghị quyết).

Kính trình đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

10. Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công năm 2021 tỉnh Cà Mau

Nội dung Nghị quyết quy định cụ thể về mục tiêu, định hướng, nguyên tắc phân bổ kế hoạch vốn và thứ tự ưu tiên. Tổng vốn đầu tư công năm 2021 là 3.839.723 triệu đồng, vốn theo từng nguồn với mức vốn bố trí theo từng danh mục dự án, công trình cụ thể được kèm phụ lục, đồng thời đề ra một số giải pháp triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2021.

Tại Hội nghị thẩm tra, đại biểu có ý kiến về: thứ tự ưu tiên phân bổ vốn chưa cập nhật theo Nghị quyết quy định các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025; nêu rõ tổng vốn đầu tư công theo từng nguồn có được; Kế hoạch bố trí vốn theo từng nguồn tương ứng và thể hiện theo thứ tự ưu tiên.

Quan điểm của Ban: Nghị quyết này là căn cứ quan trọng để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các dự án, công trình thuộc Kế hoạch đầu tư công năm 2021, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển, từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương. Đề nghị UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của đại biểu và hoàn thiện dự thảo trình Kỳ họp; đề nghị đại biểu HĐND tỉnh căn cứ các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công, nhất là thứ tự ưu tiên để thảo luận, xem xét quyết định danh mục các dự án đầu tư công năm 2021.

11. Báo cáo kết quả thực hiện công tác kêu gọi, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Cà mau giai đoạn 2016-2020

Ban KTNS cơ bản thống nhất với Báo cáo kết quả công tác thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020, do UBND tỉnh trình. Trong giai đoạn này, thu hút trong nước được 193 dự án, tổng vốn đăng ký 51.118 tỷ đồng (đến nay trên địa bàn tỉnh có 343 dự án đầu tư đang hoạt động với tổng vốn 121.974 tỷ đồng); thu hút ngoài nước được 07 dự án, tổng vốn 387,331 triệu USD (lũy kế trên địa bàn tỉnh có 10 dự án đầu tư đang hoạt động với tổng vốn 393,62 triệu USD). Từ kết quả này là sự nỗ lực của tỉnh trong công tác xúc tiến đầu tư, từ việc đổi mới phương pháp xúc tiến đầu tư đa dạng, đồng bộ, kết nối các hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau như đầu tư, thương mại, du lịch, nông nghiệp... đến việc công khai, tuyên truyền quảng bá thông tin về cơ chế, chính sách, thủ tục, danh mục mời gọi đầu tư; môi trường đầu tư của tỉnh không ngừng cải thiện, minh bạch, tăng tính cạnh tranh, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư. Tuy nhiên, công tác thu hút đầu tư thời gian qua vẫn còn những hạn chế: chưa thu hút và giữ chân được những nhà đầu tư lớn, thủ tục giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất còn gặp nhiều vướng mắc khi thực hiện, điều chỉnh quy hoạch chưa kịp thời ảnh hưởng đến việc đầu tư.

Qua thẩm tra, đại biểu đã thảo luận về những kết quả đạt được, đề nghị phân tích đánh giá thêm nguyên nhân của những hạn chế, khó khăn liên quan đến quy hoạch, thể

chế, hạ tầng, điều kiện tự nhiên và nguồn lực thực hiện, đồng thời cũng bổ sung thêm một số giải pháp. Trên cơ sở thảo luận của đại biểu và ý kiến của đại diện UBND tỉnh, Ban KTNS đề nghị UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của đại biểu và hoàn thiện Báo cáo để trình Kỳ họp.

12. Báo cáo kết quả thực hiện và dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 tỉnh Cà Mau

a) Kết quả thực hiện Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2019

Nghị quyết của HĐND tỉnh về Danh mục dự án thu hồi đất năm 2020¹⁶ gồm 40 dự án thu hồi đất và 11 dự án chuyển mục đích sử dụng đất. Kết quả đã thực hiện hoàn thành 4/40 dự án, còn lại 36/40 dự án đang và chưa thực hiện. Kết quả thực hiện rất chậm, do một số nguyên nhân chủ yếu: thực hiện các thủ tục thông báo, đo đạc, kiểm đếm, lập và phê duyệt phương án giải phóng mặt bằng mất nhiều thời gian, vướng giải phóng mặt bằng, chưa mời gọi được nhà đầu tư, quyết định chuyển mục đích đất rừng chậm...

b) Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 tỉnh Cà Mau

Thực hiện các quy định của pháp luật¹⁷, hàng năm, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết về danh mục các dự án thu hồi đất¹⁸, chuyển mục đích sử dụng đất¹⁹ để phát triển kinh tế - xã hội. Do đó, việc HĐND tỉnh xem xét thông qua Nghị quyết ban hành Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 là đúng quy định và cần thiết, làm căn cứ pháp lý để triển khai thực hiện các dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 do UBND tỉnh trình, gồm: 26 dự án cần thu hồi đất với tổng diện tích thu hồi là 128,68 ha; 13 dự án chuyển mục đích sử dụng đất với tổng diện tích 32,78 ha (trong đó, đất trồng lúa 23,52 ha, đất rừng phòng hộ là 5,54 ha và đất rừng đặc dụng là 3,72 ha).

Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu đã có ý kiến: đề nghị cập nhật, bổ sung các văn bản đảm bảo đầu tư của các dự án, rà soát đưa ra khỏi danh mục dự án đã có chủ trương, quyết định thu hồi và điều chỉnh thống nhất số liệu.

Qua thẩm tra, Ban nhận thấy Dự thảo Nghị quyết đảm bảo cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền; nội dung phù hợp theo quy định của pháp luật và điều kiện thực

¹⁶ Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 gồm có 16 DA thu hồi đất, 4 DA chuyển mục đích sử dụng đất; Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 gồm có 15 DA thu hồi đất, 5 DA chuyển mục đích sử dụng đất; Nghị quyết số 15/2020/NQ-HĐND ngày 09/10/2020 gồm có 9 DA thu hồi đất, 2 DA chuyển mục đích sử dụng đất.

¹⁷ Luật Đất đai năm 2013; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai

¹⁸ theo khoản 3, điều 62 Luật Đất đai năm 2013

¹⁹ theo điểm b, khoản 1, điều 58 Luật Đất đai năm 2013: HĐND tỉnh quyết định chuyển mục đích sử dụng dưới 10ha đất trồng lúa, dưới 20ha đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng

tế địa phương; hồ sơ đầy đủ, đủ điều kiện để trình kỳ họp HĐND tỉnh²⁰, tuy nhiên thời gian qua thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đạt tỷ lệ rất thấp vì vậy để HĐND tỉnh xem xét ban hành nghị quyết có tính khả thi cao, đề nghị đại biểu thảo luận thêm về tính chủ động của nguồn vốn để bố trí cho bồi thường giải phóng mặt bằng; tính bức xúc, ưu tiên của dự án; và các điều kiện đảm bảo để thực hiện dự án như: dự án đã có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc văn bản chấp thuận đầu tư của cấp có thẩm quyền, có nguồn vốn từ ngân sách đã được ghi vốn trong Kế hoạch đầu tư công năm 2021. Đề nghị UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của đại biểu để rà soát, điều chỉnh danh mục hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp. Kính trình đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

*** Nhận định chung:**

Các dự thảo nghị quyết được xây dựng căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, các Luật, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan và phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Quy trình soạn thảo được thực hiện đảm bảo đúng quy định; các cơ quan soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp và các cơ quan, đơn vị có liên quan. Nội dung các dự thảo nghị quyết cụ thể, quy định rõ ràng để hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật; có tính khả thi cao, sát với tình hình thực tế; hồ sơ, thủ tục trình đảm bảo đúng theo quy định.

Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo và có ý kiến về nội dung, đóng góp hoàn thiện dự thảo đã được Ban tổng hợp và thể hiện quan điểm, những nội dung cần sửa đổi, bổ sung như nêu trong Báo cáo thẩm tra chi tiết của từng dự thảo. Cơ quan soạn thảo tiếp thu và hoàn chỉnh trước khi trình Kỳ họp. Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Thành viên Ban KT-NS;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP HĐND tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
QUẢN TRƯỞNG BAN



Vũ Hồng Như Yến

²⁰ Trước đây nghị quyết này được xây dựng theo thể thức văn bản quy phạm pháp luật. Qua rà soát, đối chiếu theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thì nghị quyết này được thống nhất xác định xây dựng theo Hình thức văn bản cá biệt (Công văn số 1558/STP-XDKT&TDTHPL ngày 15/9/2020; Công văn số 169/HĐND-PC ngày 23/9/2020; Công văn số 1639/STP-XDKT&TDTHPL).